

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA ,TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hiệp.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin.
2. Bà Trần Thị Đồi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1092/2023/TLST – DS ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 170/2024/QĐXXST – DS ngày 10 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2024/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phạm Thành T, sinh năm 1980, xin vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1970, vắng mặt.

2.2. Bà Phạm Thị Thanh H1, sinh năm 1974, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Bé E, sinh năm 1961.

2. Bà Phạm Thị C, sinh năm 1958.

3. Bà Phạm Thị Thanh T1, sinh năm 1977.

4. Ông Phạm Thành D, sinh năm 1986.

5. Ông Phạm Hậu G, sinh năm 1991.

6. Ông Phạm Trung K, sinh năm 1982.

7. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 11 năm 2023 cùng các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết nguyên đơn ông Phạm Thành T trình bày như sau: Ông Phạm Văn Đ1 đã được Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tuyên mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số: 02/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023 và Quyết định này đã có hiệu lực pháp luật. Ông Đ1 không có vợ, con và có 03 anh chị em gồm: Ông Phạm Văn Đ2 (chết), (Có vợ là bà Nguyễn Thị Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tuyên mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số: 07/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2023 và Quyết định này đã có hiệu lực pháp luật cùng các con là bà Phạm Thị H, bà Phạm Thị Thanh H1, bà Phạm Thị Thanh T1, ông Phạm Thành D, ông Phạm Hậu G và ông Phạm Trung K), bà Phạm Thị Bé E và bà Phạm Thị C. Bà E và bà C không có điều kiện để chăm sóc ông Đ1. Ông T cho rằng ông T có đủ các điều kiện của cá nhân làm người giám hộ cho ông Đ1 với lý do, ông T là người đang trực tiếp nuôi ông Đ1, những lúc ốm đau ông T thường xuyên chăm sóc cho ông Đ1, ông T xin giám hộ cho ông Đ1 mục đích là để chăm sóc cho ông Đ1 những lúc ốm đau bệnh tật. Vì vậy, ông T yêu cầu Tòa án chỉ định ông T là người giám hộ cho ông Đ1.

Bị đơn bà Phạm Thị H và bà Phạm Thị Thanh H1 trình bày: Các bà cho rằng các bà không liên quan gì nên các bà không ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thanh T1, ông Phạm Thành D, ông Phạm Hậu G, ông Phạm Trung K, bà Phạm Thị Bé E và bà Phạm Thị C trình bày: Các ông, bà thống nhất theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không ý kiến gì. Đồng thời, xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa phát biểu: Từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng theo pháp luật tố tụng dân sự. Đối với ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật là “Yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự”; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cần tuyên bố có hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Đối với các bị đơn vắng mặt không lý do và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ

khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[1.3] Tại thời điểm nguyên đơn yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ thì giữa các đương sự đang có tranh chấp về việc cử người giám hộ cho ông Đ1 nên Tòa án thụ lý vụ án dân sự và tiếp tục giải quyết vụ án là có căn cứ theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Dân sự và các Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Do ông Đ1 mất năng lực hành vi dân sự. Ông Đ1 sẽ được chia thừa kế tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 100m² thuộc thửa 1325 tờ bản đồ số 11 tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Ông Đ1 không có người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật Dân sự, các đương sự không thống nhất việc cử người giám hộ cho ông Đ1. Vì vậy, cần chỉ định người giám hộ cho ông Đ1 để quản lý tài sản, đại diện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và thực hiện các giao dịch dân sự có liên quan đến tài sản của ông Đ1. Đồng thời, có điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cho ông Đ1 trong thời gian bị bệnh cũng như lo các chi phí khác sau khi ông Đ1 chết chăm sóc và đảm bảo việc điều trị bệnh cho ông Đ1 là có căn cứ theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Dân sự.

[2.2] Qua yêu cầu khởi kiện của ông T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông T có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ. Bởi lẽ, ông T là người đang trực tiếp nuôi ông Đ1, những lúc ốm đau ông T thường xuyên chăm sóc cho ông Đ1, ông T xin giám hộ cho ông Đ1 mục đích là để chăm sóc cho ông Đ1 những lúc đờn đau bệnh tật và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tư cách đạo đức tốt, không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa từng bị kết án về bất kỳ tội gì. Ngoài ra, những người chị em của ông Đ1 không có điều kiện chăm sóc và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chỉ định ông T là người giám hộ cho ông Đ1 là phù hợp với các Điều 49 và Điều 54 của Bộ luật Dân sự. Do vậy, xét theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí: Buộc các bà: Phạm Thị H, Phạm Thị Thanh H1 phải có trách nhiệm liên đới chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 49, Điều 53, Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Thành T “*Tranh chấp yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự*” đối với bị đơn các bà: Phạm Thị H, Phạm Thị Thanh H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông, bà: Phạm Thị Thanh T1, Phạm Thành D, Phạm Hậu G, Phạm Trung K, Phạm Thị Bé E và bà Phạm Thị C.

Chỉ định ông Phạm Thành T là người giám hộ cho ông Phạm Văn Đ1.

Về án phí: Buộc các bà: Phạm Thị H, Phạm Thị Thanh H1 có trách nhiệm liên đới chịu 300.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. H2 lại cho ông Phạm Thành T số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà ông T đã nộp theo biên lai thu số 5787 ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Án này là sơ thẩm, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Hiệp